TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-VDS	Krông Năng, ngày 24 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Đoàn Thị Thu Trang**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: **Ông Nguyễn Đăng Khoa**: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2020/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 01/2021/QĐPH-VDS ngày 08 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Việt L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 57 đường N, TDP 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 3, TDP 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 02 tháng 10 năm 2020 ông Nguyễn Việt L làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980, địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 3, TDP 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ mất tích với lý do: Ông Nguyễn Việt L và bà Nguyễn Thị T chung sống với nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau một thời gian dài chung sống tại TDP 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ, có 03 con chung thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do tính tình và cách sống không hòa hợp. Đến đầu năm 2010 bà T đã bỏ nhà đi một thời gian, đến tháng đầu năm 2017 có quay về chung sống đến tháng 10/2017 thì bà T lại bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì. Ông L đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm; xác minh tại Công an thị trấn K, huyện K; yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không rõ bà T ở đâu.

Do đó ông L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp, phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án đã đúng với quy định của pháp luật và đề nghị căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các Điều 149, 370, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Việt L, tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Xét yêu cầu của ông Nguyễn Việt Linh về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích, Tòa án nhận thấy yêu cầu của ông Nguyễn Việt L thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện K thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung của yêu cầu: Ông Nguyễn Việt L và bà Nguyễn Thị T chung sống với nhau như vợ chồng, có con chung với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Từ tháng 10/2017 thì bà T đi khỏi địa phương mà không khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương, cũng như không báo cho ông L biết. Ông L cũng đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm, xác minh tại Công an thị trấn K, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không biết hiện nay bà T ở đâu.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đã ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với bà Nguyễn Thị T gửi đến các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương (cụ thể: thông tin tuyên truyền trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 50 phút đến 18 giờ các ngày 01, 02, 03 tháng 11 năm 2020 và báo Công Lý số các ngày 89, 90, 91 tháng 11 năm 2020). Đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm bà T nhưng Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ vẫn không nhận được thông tìn gì về bà Nguyễn Thị Thu. Vì vậy, ông Nguyễn Việt L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích là có đủ căn cứ nên cần chấp nhận đơn của ông Nguyễn Việt L.

Các vấn đề khác: Ông Nguyễn Việt L không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Việt L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N về quan điểm giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* của ông Nguyễn Việt L đối với bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 3, TDP 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích từ năm 2017.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Việt L phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí là 300.000 đồng mà ông Nguyễn Việt L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0014970 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND H.Krông Năng;*
-*Chi cục THADS H.Krông Năng;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang